

Số: 3 9 8 1 /QĐ-DKVN

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ KHCN đặt hàng thực hiện năm 2023 lĩnh vực Điện**

#### **TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 199/2006/QĐ-TTg ngày 19/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Công ty mẹ-Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 18/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 07/2018/NĐ-CP ngày 10/01/2018 của Chính phủ ban hành về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2849/QĐ-DKVN ngày 17/06/2020 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Quy chế QLKH);

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-DKVN ngày 21/02/2020 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành Quy chế trích lập và quản lý Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 7607/QĐ-DKVN ngày 27/12/2022 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phân công công việc trong Ban Điều hành Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 5987/QĐ-DKVN ngày 18/10/2022 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Căn cứ Biên bản số 3185/BB-DKVN, ngày 12/5/2023 họp Hội đồng xét duyệt nhiệm vụ chuyên ngành Điện;

Căn cứ Ý kiến của Ban Điện & Năng lượng tái tạo tại Công văn số 360/2023/Đ&NLTT ngày 24/5/2023 về việc Hoàn thiện kế hoạch KHCN năm 2023;

Căn cứ phê duyệt danh mục nhiệm vụ KHCN lĩnh vực Điện đặt hàng thực hiện năm 2023 của Phó tổng giám đốc phụ trách lĩnh vực tại Phiếu trình số 509/2023/CNATMT ngày 25/5/2023 của Ban Công nghệ - An toàn & Môi trường;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Công nghệ - An toàn & Môi trường,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thực hiện năm 2023 thuộc lĩnh vực Điện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam như phụ lục kèm theo từ nguồn vốn Quỹ phát triển KHCN của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

**Điều 2.** Giao Ban Công nghệ - An toàn & Môi trường và các Ban liên quan của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học năm 2023 lĩnh vực Điện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và pháp luật có liên quan;

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban liên quan của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- HĐTV, Ban TGD (e-copy, để b/c)
- TGD TĐ (e-copy, để b/c);
- Các Ban TĐ: Đ&NLTT, TCKT (e-copy);
- Lưu VT, CNATMT.



**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

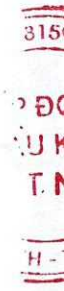


**Lê Xuân Huyền**



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ NCKH ĐẠT HÀNG THỰC HIỆN NĂM 2023**  
**LĨNH VỰC ĐIỆN CỦA TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM**  
 (Kèm theo quyết định số 3 9 8 1/QĐ-DKVN ngày 19 / 6 /2023)

STT	Tên nhiệm vụ KHCN	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính	Yêu cầu kết quả	Phương thức thực hiện
1	Nghiên cứu giải pháp đốt kèm nhiên liệu sinh khối ammonia trong các NMNĐ than của PVN và đánh giá giải pháp giảm đòi sống kinh tế của các NMNĐ than của PVN	Nghiên cứu các giải pháp để xanh hóa các NMNĐ than của PVN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiện trạng vận hành của các NMNĐ than của PVN (hiệu quả kinh tế, các thông số kỹ thuật vận hành, tiêu hao nhiên liệu...);</li> <li>- Hiện trạng công nghệ và chuỗi cung ứng đối với công nghệ đốt kèm nhiên liệu sinh khối hoặc Ammonia trong các NMNĐ than trên thế giới. Phân tích giải pháp đốt kèm (thông số kỹ thuật vận hành, các chi phí đầu tư/cải hoán hệ thống hạ tầng nhà máy, hiệu quả kinh tế, chuỗi cung ứng nhiên liệu... đang triển khai ở các NMNĐ than trên thế giới; thực tế áp dụng tại các trung tâm nghiên cứu, nhà máy trên thế giới. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Chính phủ/các tổ chức trên thế giới trong việc thực hiện đốt kèm/giảm đòi sống kinh tế các NMNĐ than);</li> <li>- Các quy định của Chính phủ, các hỗ trợ của các tổ chức quốc tế đối với việc triển khai đốt kèm Ammonia/giảm đòi sống kinh tế các NMNĐ than.</li> <li>- Tính toán, đánh giá việc triển khai thực tế nếu áp dụng cụ thể việc đốt kèm ammonia tại từng NMNĐ than của PVN (quy mô đầu tư, hiệu quả kinh tế, các thông số kỹ thuật, chuỗi cung ứng nhiên liệu...);</li> <li>- Tính toán, đánh giá việc triển khai thực tế nếu áp dụng cụ thể việc giảm đòi sống kinh tế của các NMNĐ than của PVN (thiệt hại về chi phí tài chính, dòng tiền của PVN, các hỗ trợ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng kết.</li> <li>- Xác định các thách thức cụ thể mà PVN cần giải quyết đối với các NMNĐ than trong việc thực hiện lộ trình đốt kèm của Chính phủ và giảm đòi sống kinh tế theo đề xuất của các tổ chức quốc tế.</li> </ul>	Tuyển chọn



STT	Tên nhiệm vụ KHCN	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính	Yêu cầu kết quả	Phương thức thực hiện
2	Nghiên cứu giải pháp đốt kèm hydrogen trong các NMNĐ khí của PVN	Nghiên cứu các giải pháp để xanh hóa các NMNĐ khí của PVN	<p>cần có...);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất các giải pháp, lộ trình thực hiện đối với các nhà máy điện than của PVN (theo thứ tự ưu tiên).</li> <li>- Đánh giá hiện trạng vận hành của các NMNĐ khí của PVN (hiệu quả kinh tế, các thông số kỹ thuật vận hành, mức tiêu hao nhiên liệu...);</li> <li>- Hiện trạng công nghệ và chuỗi cung ứng đối với công nghệ đốt kèm hydrogen trong các NMNĐ khí trên thế giới. Phân tích giải pháp đốt kèm (thông số kỹ thuật vận hành, các chỉ phí đầu tư/cải hoán hệ thống hạ tầng nhà máy, hiệu quả kinh tế, chuỗi cung ứng nhiên liệu...) đang triển khai ở các NMNĐ khí trên thế giới. Thực tế áp dụng tại các trung tâm nghiên cứu, nhà máy điện trên thế giới. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Chính phủ/các tổ chức trên thế giới trong việc thực hiện đốt kèm;</li> <li>- Các quy định của Chính phủ, các hỗ trợ của các tổ chức quốc tế đối với việc triển khai đốt kèm hydrogen trong các NMNĐ khí;</li> <li>- Tính toán, đánh giá việc triển khai thực tế nếu áp dụng cụ thể việc đốt kèm hydrogen tại từng NMNĐ khí của PVN theo từng mức tỷ lệ đốt kèm (quy mô đầu tư, hiệu quả kinh tế, các thông số kỹ thuật, chuỗi cung ứng nhiên liệu...);</li> <li>- Đề xuất các giải pháp, lộ trình thực hiện đối với các nhà máy điện khí của PVN (theo thứ tự ưu tiên).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng kết.</li> <li>- Xác định các thách thức cụ thể mà PVN cần giải quyết đối với các NMNĐ khí trong việc thực hiện lộ trình đốt kèm của Chính phủ.</li> </ul>	Tuyển chọn
3	Nghiên cứu xây dựng Quy chế quản lý lĩnh vực công nghiệp Điện	Đề xuất các quy định để thống nhất quản lý của	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát các quy định pháp lý của Nhà nước và PVN liên quan đến công tác quản lý đầu tư (mang tính đặc thù), vận hành, bảo dưỡng sửa chữa các nhà máy điện;</li> <li>- Nghiên cứu đề xuất các quy định quản lý của PVN trong</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng kết/Thuyết minh - Dự</li> </ul>	Tuyển chọn

STT	Tên nhiệm vụ KHCN	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính	Yêu cầu kết quả	Phương thức thực hiện
	của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	PVN đối với lĩnh vực SXKD Điện trong Tập đoàn	<p>lĩnh vực Điện (đảm bảo phù hợp với quy định pháp lý hiện hành và đặc thù của hoạt động SXKD điện năng), trong đó gồm: Các quy định chung của PVN trong quản lý công tác đầu tư, quản lý vận hành các nhà máy điện, quản lý hoạt động bảo dưỡng sửa chữa các nhà máy điện, chế độ báo cáo...;</p> <p>- Xây dựng Dự thảo Quy chế quản lý lĩnh vực công nghiệp Điện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.</p>	thảo: “Quy chế quản lý lĩnh vực công nghiệp Điện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam”.	

